

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày: 10-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Long Văn Thanh;
- Bà Nguyễn Thị Kim Huệ;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mã Thùy Dung là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2024, Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần phòng hỏi cung số 1 Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn Tr (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 3 năm 1976 tại: Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Trần Văn T (đã chết); Con bà: Đỗ Thị X (đã chết); Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là út trong gia đình có 06 anh chị em; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 05 tiền án: Ngày 25/12/2002 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 08/11/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử 03 năm tù về tội trốn khỏi nơi giam giữ. Đồng thời tổng hợp hình phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 70/HSST ngày 21/5/2002; Ngày 29/09/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử tù có thời hạn 7 năm về tội Cướp tài sản; Ngày 29/12/2016 Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử 30 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 23/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử 5 năm 6 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy; Nhân thân: Ngày 23/4/1996, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Công nhiên chiếm đoạt tài sản"; Ngày 21/4/1998, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 17/3/2000, Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 2 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 21/05/2002 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 26/11/2023 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Hà Ngọc C, sinh năm 1993, trú tại tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21<sup>h35'</sup> ngày 25/11/2023 Công an thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Hà Ngọc C (*sinh năm 1993, trú tại tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng*) về việc: Khoảng 17 giờ ngày 25/11/2023 C dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SCR11 màu bạc, BKS: 30F6-5925 (có chìa khóa trong ổ khóa) ở sân trước cửa nhà tại tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì phát hiện mất xe nên trình báo Công an giải quyết.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành xác minh xác định được đối tượng lấy trộm chiếc xe mô tô nêu trên là Trần Văn Tr (*sinh năm 1976, Hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường Sông H, thành phố Cao Bằng*). Trên cơ sở lời khai của Trần Văn Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR11 màu bạc, BKS: 30F6-5925 tại sân nhà của Nông Thị Xuyên ở khu vực tổ 3 phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng; 01 (một) áo khoác cũ bên ngoài màu xanh dương nhạt, bên trong màu đen của Tr mặc ngày 25/11/2023.

Ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có Yêu cầu định giá tài sản số 326 xác định giá trị chiếc xe mô tô Tr đã lấy trộm. Kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐĐGTS ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô là 4.666.666đ (*bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*).

*Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định:* Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2023 Trần Văn Tr ngồi uống rượu cùng một số người bạn tại khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Tr đi xe ôm đến phố Vườn Cam rồi xuống xe đi bộ vào trong ngõ 072 tìm nhà của Nguyễn Đức Giang (*sinh năm: 1974, Trú tại: Tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) chơi. Do nhà Giang khóa cửa nên Tr đi tiếp vào phía bên trong của ngõ cụt thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR11 màu trắng bạc, biển kiểm soát: 30F6 - 5925 có chìa khóa cắm trong ổ khóa đang dựng ở trước cửa nhà

dân (đầu xe hướng vào tường, đuôi xe hướng ra ngoài đường) nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô đó làm phương tiện đi lại. Quan sát xung quanh không có người, Tr tiến lại chỗ để xe mô tô, ngồi lên xe, quay đầu xe và vặn chìa khóa theo chiều quay kim đồng hồ rồi nổ máy điều khiển xe ra ngõ đi theo đường Vườn Cam rồi qua cầu treo sang phường Ngọc Xuân. Quá trình điều khiển xe đi trên đường, do sợ hành vi lấy trộm xe mô tô bị cơ quan Công an phát hiện nên Tr di chuyển xe qua vòng xuyên ngã tư phường Ngọc Xuân lên đường đi xã Vĩnh Quang khoảng 200m rồi rẽ tay trái đi thêm khoảng 150m thì dừng xe, tắt máy và đỗ xe ở sân nhà của Nông Thị Xuyên (sinh năm: 1983) rồi đi bộ về Phố đi bộ phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng ngồi uống rượu. Ngày 26/11/2023 khi Tr đang đi bộ tại khu vực Tổ 10, phường Sông H, thành phố Cao Bằng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, đưa về trụ sở Công an thành phố Cao Bằng làm việc.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT - VKSTP, ngày 21 tháng 3 năm 2024. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên tòa:**

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai tại cơ quan điều tra bị hại Hà Ngọc C xác nhận: Khoảng 17 giờ ngày 25/11/2023 C dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SCR11 màu bạc, BKS: 30F6-5925 (có chìa khóa trong ổ khóa) ở sân trước cửa nhà tại tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì phát hiện mất xe. Sự việc xảy ra, bà đã báo Công an, nay Cơ quan điều tra Công an đã bắt được Tr là người đã trộm xe mô tô và trả lại cho bà nên không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Tr, xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 42 - 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác cũ bên ngoài màu xanh dương nhạt, bên trong màu đen của Tr mặc ngày 25/11/2023, vì đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Tr thừa nhận đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Do không có phương tiện để đi lại nên khoảng 20 giờ ngày 25/11/2023 Trần Văn Tr đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR11 màu bạc, biển kiểm soát: 30F6-5925 của Hà Ngọc C để ở sân trước cửa nhà thuộc tổ 10, phường Hợp Gi, thành phố Cao Bằng. Trị giá tài sản Trần Văn Tr đã chiếm đoạt là 4.666.666đ (*bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*). Hành vi của bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp khi chưa được xóa án tích thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

#### ***“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...

*g) Tái phạm nguy hiểm.*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Trần Văn Tr tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Văn Tr đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp. Nhưng do bản thân bị cáo vừa đi chấp hành án phạt tù về, muốn có xe máy để làm phương tiện đi lại, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tr có 01 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều khai báo thành khẩn, bị hại C xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trần Văn Tr là người có nhiều tiền án, vừa đi chấp hành án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật và thuộc Tr hợp tái phạm nguy hiểm nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, trên mức khởi điểm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo bản thân trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội sau này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) áo khoác cũ bên ngoài màu xanh dương nhạt, bên trong màu đen của Tr mặc ngày 25/11/2023, đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tr phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Tr;

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

3. Về mức hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Tr 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/11/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác cũ bên ngoài màu xanh dương nhạt, bên trong màu đen, đã qua sử dụng.

Biên bản giao nhận vật chứng số 98 ngày 08/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Xử buộc bị cáo Trần Văn Tr phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 10/4/2024. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phân quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

### Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Kim Chi**



